TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày: 19-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Vũ Thị Mai Hương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Anh Tuấn

Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên toà:Ông Trịnh Văn Sơn

Bà Phạm Thị Hồng Nhung

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên

Ông Phạm Đức L - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2023/TLST-HS ngày 01-12-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02-01-2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Ái L1 - Sinh năm 1975; Giới tính: Nữ.

Nơi thường trú: Xóm A - xã B - huyện G - tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Nguyễn Văn S, sinh năm 1934; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1934; Chồng: Trần Văn N, sinh năm 1969; Có 02 con; con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại (đã bị tạm giữ từ ngày 06/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 15/9/2023, đến ngày 23/11/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "*Bảo lĩnh*").

2. Phạm Huy D - Sinh năm 1984; Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Xóm A - xã B - huyện G - tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Giáo viên.

Bố đẻ: Phạm Ngọc D1, sinh năm 1959; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L2, sinh năm 1961; Vợ: Bùi Thị X, sinh năm 1985; Có 02 con; con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo tại ngoại (đã bị tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 15/9/2023 được hủy bỏ tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú"*).

3. Nguyễn Văn Q1 - Sinh năm 1993; Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Xóm D - xã B - huyện G - tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 08/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Nguyễn Văn R, sinh năm 1970; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị G, sinh năm 1995; Có 01 con sinh năm 2021.

Tiền sự: Không có.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 23-9-2022 TAND huyện Giao Thuỷ - tỉnh Nam Định đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q1 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

Bị tạm giam từ ngày 07/9/2023.

4. Phùng Văn K - Sinh năm 1982; Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Xóm S - xã G - huyện G - tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Là Đảng viên Đ đang sinh hoạt tại Chi bộ đảng xóm S Tây trực thuộc Đảng bộ xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Ngày 30/11/2023, VKSND tỉnh Nam Định có Công văn số 1737/TB-VKSNĐ-P2 đề nghị Ủy ban kiểm tra huyện ủy G2, tỉnh Nam Định và Đảng bộ xã G, huyện G làm thủ tục xử lý đối với Đảng viên bị khởi tố, điều tra và truy tố theo quy định.

Bố đẻ: Phùng Văn H1 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1963;

Vợ: Doãn Thị H2, sinh năm 1984; Có 03 con; con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo tại ngoại.

5. Phùng Văn L3 - Sinh năm 1996; Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Xóm S - xã G - huyện G - tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố đẻ: Phùng Văn H3, sinh năm 1971; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S1, sinh năm 1971;

Vợ: Đỗ Thị H4, sinh năm 1997; Có 02 con; con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo tại ngoại.

6. Nguyễn Văn V - Sinh năm 1977; Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Xóm A - xã B - huyện G - tỉnh Nam Định.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Là Đảng viên Đ, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 90-QĐ/UBKT ngày 27/9/2023 của UBKT huyện ủy huyện G, tỉnh Nam Định.

Bố đẻ: Nguyễn Văn S, sinh năm 1934; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1934;; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc H5, sinh năm 1990; Có 02 con; con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo tại ngoại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2021, Nguyễn Thị Ái L1, đăng ký Hợp đồng đại lý hộ gia đình bán vé xổ số kiến thiết với Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh N, đặt bàn bán tại cửa hàng "Chè Quê hương" (do L1 thuê địa điểm, có địa chỉ ở xóm A - xã B - huyện G - tỉnh Nam Định). Từ cuối tháng 5/2023 lợi dụng việc bán xổ số, Nguyễn Thị Ái L1 đã bán số lô, số đề cho các khách bằng hai hình thức: Thứ nhất là bán trực tiếp cho khách đến mua tại bàn, L1 ghi phiếu tickê bằng giấy trắng đưa cho khách. Thứ hai bán số lô, số đề qua tin nhắn SMS, tin nhắn qua tài khoản Zalo "N", đăng ký bằng số điện thoại 0946193637 đăng nhập trên điện thoại Samsung Galaxy A04s và tin

nhắn ứng dụng Telegram có tên "Bảy", đăng ký bằng số điện thoại 0334454109 đăng nhập trên điện thoại Samsung Galaxy A30 của L1.

Quá trình bán số lô, số đề L1 tính giá với khách: Đối với số lô giá là từ 22.000 đồng đến 22.500 đồng/1 điểm; đối với lô xiên, số đề, đề ba càng L1 tính đúng giá tiền của khách. Theo lời khai của L1: Do biết Mai Xuân H6 (sinh năm 1977, trú tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định) mua số lô, số đề với giá thấp, hàng ngày sau khi bán số lô, số đề cho khách, L1 đã tổng hợp một số số chuyển cho Công ty TNHH MTV X còn tổng hợp một số số lô, đề chuyển bán cho Mai Xuân H6 qua tin nhắn Telegram "Hưg 2" đăng ký bằng số điện thoại 0395876138 với giá 1 điểm lô là 21.700 đồng; số đề, lô xiên, ba càng bằng 75% tổng số tiền đánh.

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 06/9/2023, Nguyễn Thị Ái L1 bán cho Đoàn Xuân P, (sinh năm 1986; Nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định) 04 số lô (16,61,79,97) mỗi số là 30 điểm; 01 số lô (73) 10 điểm tương ứng với số tiền là 2.295.000 đồng; 10 số đề đầu 3 (từ số 30 đến số C) mỗi số 5.000 đồng, tổng là 50.000 đồng. Tổng số tiền Đoàn Xuân P mua số lô, số đề của L1 là 2.975.000 đồng. Đồng thời L1 bán cho Nguyễn Văn T (sinh năm 1972; Nơi thường trú: Số D N, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định) 05 số lô (69,79,23,32,78) mỗi số là 25 điểm tương ứng với số tiền là 2.812.00 đồng; 06 số đề (69,79,23,32,78, 42) mỗi số 20.000 đồng tương ứng với số tiền là 120.000 đồng; tổng số tiền Thuộc mua số lô, đề của L1 là 2.930.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị Ái L1 bán số lô, số đề cho P và T là 5.907.500 đồng. Khi P và T vừa thanh toán tiền mua lô, đề cho L1 thì bị Tổ công tác Phòng C1 Công an tỉnh N phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trên tay mỗi người 01 phiếu tickê ghi số lô, số đề ngày 06/9/2023 (có chữ ký xác nhận của P, Thuộc); thu của L1 07 tờ giấy A4 có ghi tổng hợp các số lô, số đề L1 đã bán cho khách ngày 05, 06/9/2023 có chữ ký xác nhận của L1); 02 điện thoại di động màn hình cảm ứng (01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy A30; 01 nhãn hiệu Samsung Galaxy A04s) và 20.000.000 đồng (L1 khai là tiền bán lô đề trong ngày 06/9/2023, trong đó có 5.907.500 đồng là tiền L1 vừa bán lô, đề cho P và T).

Ngoài ra, L1 còn khai nhận trong ngày 06/9/2023 đã bán cho Nguyễn Văn Q1 và một số khách qua đường (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) là 16.770.000 đồng tiền đề; số tiền lô là 55.350.000 đồng; số tiền lô xiên là 425.000 đồng. Tổng số tiền L1 đánh bạc bằng hình thức lô, đề trái pháp luật với Q1, P, T và khách qua đường là 72.545.000 đồng, số tiền này một phần L1 đã sử dụng để thanh toán trả tiền trúng lô, đề cho khách mua lô, đề của những ngày trước.

Khám xét tại nơi bán lô, đề và chỗ ở của Nguyễn Thị Ái L1, Cơ quan CSĐT thu giữ: 01 sổ Đại lý bán vé số Lô tô năm 2023 số 8077 và 15 tờ giấy in kết quả xổ số truyền thống. Qua kiểm tra, trích xuất nội dung tin nhắn còn lưu trong trên điện

thoại Samsung Galaxy A30 và điện thoại Samsung Galaxy A04s của Nguyễn Thị Ái L1, Cơ quan CSĐT xác định còn có 09 đối tượng nhắn tin đánh số lô, số đề với L1; gồm: Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị B, Phạm Đắc K1, Bùi Hồng V1 và một đối tượng có số điện thoại 0373413018. Cơ quan CSĐT đã tiến hành tổ chức cho Nguyễn Thị Ái L1 nhận dạng người qua bảng ảnh nhận dạng đối với các đối tượng đánh số tiền trên 5.000.000 đồng kết quả L1 đều nhận ra. Cơ quan CSĐT đã triệu tập làm việc đối với các đối tượng và thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs Max của Phạm Huy D, 01 điện thoại di động hiệu Iphone X của Nguyễn Văn Q1, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Phùng Văn K; 01 điện thoại di động hiệu OPPO F11 của Nguyễn Văn V. Đã ra lệnh thu giữ điện tín đối với các số điện thoại của các máy điện thoại và số điện thoại 0395876138 đăng ký tài khoản Telegram "Hưg 2".

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Ái L1 và các đối tượng khai nhận tất cả điện thoại thu giữ trên, L1 và các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề. Cơ quan CSĐT đã tiến hành trưng cầu giám định tại Phòng C1 - Công an tỉnh N để trích xuất, phục hồi dữ liệu liên quan đến hoạt động đánh bạc đối với 06 điện thoại nêu trên. Kết quả kiểm tra, thể hiện có các nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề là chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30; Samsung Galaxy A04s của Nguyễn Thị Ái L1 và điện thoại Iphone X của Nguyễn Văn Q1, kết quả kết luận giám định số 1492/KL-KTHS, được sao dữ liệu lưu trong 01 đĩa CD-R và chuyển hóa chứng cứ từ những dữ liệu này ra tài liệu giấy. Việc thanh toán tiền thắng, thua lô, đề với khách mua lô, đề L1 trả bằng tiền mặt trực tiếp hoặc chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng S2 mở tại ngân hàng A và tài khoản ngân hàng số 101869047305 mở tại V2 mang tên Nguyễn Thị Ái L1. L1 khai nhận việc giao dịch chuyển nhận tiền thắng thua lô, đề với đối tượng Mai Xuân H6, cũng thanh toán bằng tiền mặt hoặc trả qua tài khoản Ngân hàng M1 số 66219838888 mang tên Mai Văn L4.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thị Ái L1, các đối tượng và vào các tài liệu thu thập, xác định được hành vi đánh bạc giữa các đối tượng như sau:

Việc đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề, Nguyễn Thị Ái L1 thống nhất với khách:

+ Về số đề: Đánh 1 ăn 70 lần, người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu 2 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó trùng với số của người chơi đã chọn, thì người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã ghi.

+ Số lô: Người chơi chọn số bất kỳ số từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có 2 số cuối cùng trùng với số của người chơi đã chọn

thì người chơi sẽ được tính là trúng và được hưởng số tiền tương ứng 1 điểm lô khách mua là 22.000 đồng hoặc 22.500 đồng trúng được 80.000 đồng.

+ Lô xiên 2: Người chơi chọn hai cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có hai cặp số đuôi cuối cùng trùng với cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 11 lần.

+ Lô xiên 3: Người chơi chọn ba cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có ba cặp số đuôi cuối cùng trùng với ba cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 45 lần.

+ Lô xiên 4: Người chơi chọn bốn cặp số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu kết quả 27 giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó có bốn cặp số đuôi cuối cùng trùng với bốn cặp số người chơi đã chọn thì sẽ được hưởng số tiền gấp 130 lần.

+ Đề 3 càng: Người chơi chọn 3 số bất kỳ, nếu 3 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó trùng với số của người chơi sẽ được hưởng tiền gấp 400 lần.

Hành vi đánh bạc của các đối tượng như sau:

- Phạm Huy D sử dụng điện thoại Iphone Xs Max đăng nhập tài khoản Zalo có tên "Du Xuan" để mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Ái L1 qua tài khoản Z "N". Từ ngày 21/8/2023 đến ngày 29/8/2023, D nhắn tin đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với L1, tổng cộng là 07 ngày, gồm các ngày: 21, 22, 25, 26, 27, 28, 29/8/2023 với số tiền đánh bạc lần lượt là: 60.000.000 đồng; 140.000.000 (gồm: Tiền đánh là 60.000.000 đồng, tiền trúng là 80.000.000 đồng); 100.000.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 60.000.000 đồng, tiền trúng là 40.000.000 đồng); 34.000.000 đồng; 70.000.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 30.000.000 đồng, tiền trúng là 40.000.000 đồng); 30.000.000 đồng và 30.000.000 đồng. Tổng tiền đánh là 304.000.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 160.000.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Huy D đánh bạc là 464.000.000 đồng; xác định số tiền chiếm hưởng từ hành vi đánh bạc của D là 160.000.000 đồng.

- Nguyễn Văn Q1 sử dụng điện thoại Iphone X lắp sim số điện thoại 0978726562, nhắn tin SMS đến số điện thoại 0857870397 mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1. Từ ngày 19/8/2023 đến ngày 06/9/2023, Q1 nhắn tin đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với L1 tổng cộng 18 ngày (gồm 08 ngày lượng tiền từ 5.000.000 đồng trở lên và 10 ngày lượng tiền từ dưới 5.000.000 đồng).

Đối với 08 ngày lượng tiền đánh bạc từ 5.00.000 đồng trở lên: Gồm các ngày 26, 27, 28, 29, 30/8/2023 và 01, 02, 03/9/2023 số tiền đánh bạc lần lượt là 5.500.000 đồng, 9.500.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 5.500.000 đồng, tiền trúng là 4.000.000 đồng); 10.325.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 4.725.000 đồng, tiền trúng là 5.600.000 đồng); 8.850.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 4.050.000 đồng, tiền trúng là 4.800.000

đồng); 7.100.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 3.900.000 đồng, tiền trúng là 3.200.000 đồng); 11.250.000 đồng; 11.125.000 đồng; 17.200.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 9.200.000 đồng, tiền trúng là 8.000.000 đồng). Tổng tiền đánh là 55.250.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 25.600.000 đồng. Tổng số tiền Q1 đánh bạc trong 08 ngày trên là 80.850.000 đồng. Q1 đã thanh toán hết tiền thắng thua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1. Vì vậy xác định số tiền chiếm hưởng từ hành vi đánh bạc Q1 chiếm hưởng trong 08 ngày trên là 25.600.000 đồng.

Đối với 10 ngày lượng tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng: Gồm các ngày 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 31/8/2023 và ngày 04, 06/9/2023 với số tiền đánh bạc lần lượt là 900.000 đồng; 3.300.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 2.400.000 đồng); 1.700.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 800.000 đồng); 2.500.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 1.600.000 đồng); 1.700.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 800.000 đồng); 3.300.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 900.000 đồng, tiền trúng là 2.400.000 đồng); 900.000 đồng; 3.325.000 đồng; 2.250.000 đồng; 1.500.000 đồng, tổng tiền đánh là 13.375.000 đồng; tiền trúng là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền Q1 đánh bạc trong 10 ngày trên là 21.375.000 đồng. Q1 đã thanh toán hết tiền lô, đề với L1, riêng ngày 06/9/2023 chưa thanh toán. Vì vậy số tiền chiếm hưởng của Q1 trong 10 ngày trên là 9.500.000 đồng.

- Phùng Văn K sử dụng điện thoại Nokia 1280 màu đen lắp sim số điện thoại 0385554843 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0974549673 mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1. K đã đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1 trong 4 ngày (gồm có 03 ngày lượng tiền trên 5.000.000 đồng, 01 ngày lượng tiền dưới 5.000.000 đồng).

Đối với 03 ngày lượng tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên: Gồm các ngày 14,15,16/6/2023 số tiền lần lượt là 12.237.500 đồng (gồm: Tiền đánh là 3.987.500 đồng, tiền trúng là 8.250.000 đồng); 9.285.000 đồng (gồm: Tiền đánh là 4.485.500 đồng, tiền trúng là 4.800.000 đồng); 8.832.500 đồng (gồm: Tiền đánh là 4.032.500 đồng, tiền trúng là 4.800.000 đồng). Tổng tiền đánh là 12.505.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 17.850.000. Tổng số tiền đánh bạc là 30.355.000 đồng. K đã thanh toán hết tiền thắng thua lô, đề với L1.Vì vậy số tiền đánh bạc K chiếm hưởng trong 03 ngày trên là 17.850.000 đồng.

Đối với 01 ngày (lần) lượng tiền đánh và trúng lô, đề dưới 5.000.000 đồng: Ngày 13/6/2023 tiền đánh lô, đề là 2.875.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 1.200.000 đồng. Tổng số tiền là 4.075.000 đồng. K đã thanh toán hết tiền lô, đề với L1. Số tiền K chiếm hưởng là 1.200.000 đồng.

Tổng tiền K chiếm hưởng là 19.050.000 đồng.

- Phùng Văn L3 sử dụng số điện thoại 0386153156 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0857870397 mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1. Ngày 01/9/2023 L3 đã mua số lô, số đề số tiền là 15.750.000 đồng và không trúng. L3 đã thanh toán tiền thắng thua lô đề với L1.

- Nguyễn Văn V (là em ruột L1) sử dụng điện thoại OPPO F11 đăng nhập tài khoản Telegram "Vinh Hiếu" nhắn tin mua số lô, số đề đến tài khoản T1 "Bảy" của Nguyễn Thị Ái L1. Ngày 26/5/2023 V mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1 số tiền là 3.700.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.700.000 đồng, V đã thanh toán hết tiền thắng thua lô, đề với L1. Số tiền chiếm hưởng từ hành vi đánh bạc của V là 8.000.000 đồng.

Đối với 04 đối tượng mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1 với lượng tiền dưới 5.000.000 đồng, tài liệu điều tra xác định được như sau:

- Nguyễn Thị B (sinh năm 1976; Nơi thường trú: Xóm B, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định): Trong 04 ngày (26/5/2023; 04,05,07/6/2023) sử dụng số điện thoại 0347869322 nhắn tin SMS đánh số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1 với tổng số tiền là 1.900.000 đồng, B chưa thanh toán tiền đánh lô đề cho L1.

- Phạm Đắc K1 (sinh năm 1967; Nơi thường trú: Xóm S, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định): Trong 02 ngày (16,17/6/2023) K1 sử dụng số điện thoại 0355599795 nhắn tin SMS đánh số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1 số tiền 2.975.000 đồng, tiền trúng là 800.000 đồng. Tổng số tiền K1 đánh bạc là 3.775.000 đồng, K1 chưa thanh toán tiền đánh lô đề cho L1.

- Bùi Hồng V1 (sinh năm 1984; Nơi thường trú: Thôn B, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình): Ngày 16/6/2023 V1 sử dụng số điện thoại 0914567099 nhắn tin SMS đánh đề với Nguyễn Thị Ái L1 số tiền 50.000 đồng và không trúng. V1 đã thanh toán tiền đánh đề cho L1.

- Đối tượng có số điện thoại 0373413018 được xác định là Đặng Văn M (sinh năm 1968; Nơi thường trú: Xóm D, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định): Trong 05 ngày (05,06,07,08,10/6/2023 sử dụng số điện thoại 0373413018 nhắn tin SMS đánh số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1 tổng số tiền 1.690.000 đồng, trúng là 800.000 đồng, M chưa đã thanh toán tiền đánh lô, đề cho L1.

Như vậy số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị Ái L1 được xác định là tổng số tiền đánh bạc của các đối tượng mua số lô, số đề với L1. Cụ thể:

Từ ngày 26/5/2023 đến ngày 06/9/2023, Nguyễn Thị Ái L1 đánh bạc tổng cộng 31 ngày (lần), trong đó có 17 ngày (lần) lượng tiền đánh bạc từ đủ 5.000.000 đồng trở lên, 14 ngày lượng tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng:

Đối với 17 ngày lượng tiền đánh bạc từ đủ 5.000.000 đồng trở lên:

- Ngày 26/5/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Thị B, Nguyễn Văn V số tiền là 11.750.000 đồng, gồm tiền đánh 3.750.000 đồng, tiền trúng 8.000.000 đồng.

- Ngày 14/6/2023: L1 đánh bạc với Phùng Văn K số tiền là 12.237.500 đồng, gồm tiền đánh 3.975.500 đồng, tiền trúng 8.250.000 đồng.

- Ngày 15/6/2023: L1 đánh bạc với Phùng Văn K là 9.285.000 đồng, gồm tiền đánh 4.485.000 đồng, tiền trúng 4.800.000 đồng.

- Ngày 16/6/2023: Lan đánh bạc với Phùng Văn K, Bùi Hồng V1, Phạm Văn K2 11.382.500 đồng, gồm tiền đánh 5.782.500 đồng, tiền trúng là 5.600.000 đồng.

- Ngày 21/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D 61.700.000 đồng, gồm tiền đánh là 60.900.000 đồng, tiền trúng 800.000 đồng.

- Ngày 22/8/2023: L1 đánh bạc với Phạm Huy D là 142.500.000 đồng, gồm tiền đánh là 60.900.000 đồng, tiền trúng 81.600.000 đồng.

- Ngày 25/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D 100.900.000 đồng, gồm tiền đánh là 60.900.000 đồng, tiền trúng là 40.000.000 đồng.

- Ngày 26/8/2023: L1 đánh bạc Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D 39.500.000 đồng và không có tiền trúng.

- Ngày 27/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D là 79.500.000 đồng, gồm số tiền đánh 35.500.000 đồng, tiền trúng 44.000.000 đồng.

- Ngày 28/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D là 40.325.000 đồng đánh số lô, số đề với L1 là 34.725.000 đồng, tiền trúng 5.600.000 đồng.

- Ngày 29/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phạm Huy D là 48.850.000 đồng, gồm tiền đánh 44.050.000 đồng, tiền trúng 4.800.000 đồng.

- Ngày 30/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 là 7.100.000 đồng, gồm tiền đánh 3.900.000 đồng, tiền trúng 3.200.000 đồng.

- Ngày 01/9/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn L3 là 27.000.000 đồng và không có tiền trúng.

- Ngày 02/9/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 tổng tiền là 11.250.000 đồng và không có tiền trúng.

- Ngày 03/9/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 với tổng tiền là 17.200.000 đồng, gồm tiền đánh 9.200.000 đồng, tiền trúng 8.000.000 đồng.

- Ngày 05/9/2023: Lan đánh bạc với khách ghi trực tiếp với tổng tiền là 106.516.000 đồng, gồm tiền đánh 71.046.000 đồng, tiền trúng 35.470.000 đồng.

- Ngày 06/9/2023: Lan đánh bạc với Nguyễn Văn Q1, Nguyễn Văn T, Đoàn Xuân P và các khách ghi trực tiếp khác với tổng tiền là 72.545.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Ái L1 đánh bạc trong 17 ngày trên là 799.529.000 đồng, gồm: tiền đánh lô, đề là 549.409.000 đồng; tiền trúng lô, đề là 250.120.000 đồng. Trong đó có 06 ngày lượng tiền đánh bạc trên 50.000.000 đồng, lần đánh bạc nhiều nhất là ngày 22/08/2023 với số tiền là 142.500.000 đồng. Hàng ngày, sau khi bán lô đề cho khách, L1 tổng hợp một số chuyển cho Công ty X, còn lại một số chuyển bán cho Mai Xuân H6 qua tin nhắn Telegram "Hưg 2" hưởng chênh lệch 34.327.000 đồng. Như vậy số tiền đánh bạc Nguyễn Thị Ái L1 phải bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước trong 17 ngày trên là 106.872.000 đồng (gồm tiền hưởng chênh lệch và tiền của những số lô, số đề L1 chưa chuyển bán cho Mai Xuân H6).

Đối với 14 ngày lượng tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng:

- Ngày 04/6/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Thị B số tiền đánh là 450.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển bán số lô, số đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 05/6/2023: Lan đánh bạc với Nguyễn Thị B và đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 với tổng số tiền đánh là 550.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển số lô, số đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 06/6/2023: Lan đánh bạc với đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 số tiền đánh là 100.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển bán các số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 07/6/2023: Lan đánh bạc với Nguyễn Thị B và đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 tổng tiền là 2.045.000 đồng, gồm tiền đánh 1.245.000 đồng, tiền trúng 800.000 đồng. L1 đã chuyển bán số lô, đề và thanh toán với Mai Xuân H6, nhưng giữa khách và L1 chưa thanh toán tiền thắng thua với nhau.

- Ngày 08/6/2023: Lan đánh bạc với đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 số tiền là 295.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 10/6/2023: Lan đánh bạc với đối tượng sử dụng số điện thoại 0373413018 số tiền là 100.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 13/6/2023: L1 đánh bạc với Phùng Văn K số tiền đánh và trúng là 4.075.000 đồng, gồm tiền đánh 2.875.000 đồng, tiền trúng 1.200.000 đồng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 17/6/2023: L1 đánh bạc với Phạm Văn K2 số tiền là 1.305.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 19/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền là 900.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 20/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền là 3.300.000 đồng, gồm tiền đánh 900.000 đồng, tiền trúng 2.400.000 đồng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 23/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền là 1.700.000 đồng, gồm tiền đánh 900.000 đồng, tiền trúng 800.000 đồng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 24/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền là 3.300.000 đồng, gồm tiền đánh 900.000 đồng, tiền trúng 2.400.000 đồng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 31/8/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 với số tiền 3.325.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

- Ngày 04/9/2023: L1 đánh bạc với Nguyễn Văn Q1 số tiền 2.250.000 đồng và không trúng. L1 đã chuyển bán số lô, đề cho Mai Xuân H6.

Tổng số tiền Nguyễn Thị Ái L1 đánh bạc trong 14 ngày là 23.695.000 đồng, gồm: tiền đánh lô, đề 16.095.000 đồng, tiền trúng lô, đề 7.600.000 đồng. Trong đó có ngày 07/6/2023 do L1 đã chuyển bán cho H6 nhận tiền trúng số lô, số đề nhưng chưa thanh toán với khách là 800.000 đồng; tiền L1 chuyển bán cho H6 trong 14 ngày trên hưởng chênh lệch là 59.000 đồng.

Trong vụ án này còn có các đối tượng và tài liệu khác có liên quan, cụ thể:

- Đối với hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng của các bị can Nguyễn Thị Ái L1, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K:

Nguyễn Thị Ái L1 có 14 ngày, Phùng Văn K có 01 ngày có hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Phòng C1 Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L1, K theo khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2011/NĐ-CP của Chính phủ với hình thức phạt tiền và tịch thu số tiền đánh bạc đối với các bị can là phù hợp.

- Đối với Đoàn Xuân P, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị B, Phạm Đắc K1, Bùi Hồng V1: Đã có hành vi mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1 bằng hình thức trực tiếp và qua nhắn tin SMS vào ngày 06/9/2023 và một số ngày khác, lượng tiền đánh bạc của từng ngày đều dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng đều chưa bị xử phạt hành chính hay bị kết án về hành vi Đánh bạc, G1 bạc hoặc Tổ chức đánh bạc. Vì vậy Phòng C1 - Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B, K1, V1 theo khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2011/NĐ-CP của Chính phủ là phù hợp.

- Đối với Mai Xuân H6, Mai Văn L4:

Đối với Mai Xuân H6: Theo Nguyễn Thị Ái L1 khai nhận là người Lan đã chuyển bán số lô, số đề với giá thấp để hưởng chênh lệch. Tài liệu Cơ quan điều tra

thể hiện H6 dùng tài khoản tin nhắn Telegram đăng ký bằng số điện thoại 0395876138, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã ra lệnh thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên, yêu cầu Chi nhánh V3, cung cấp thông tin chủ thuê bao, thông tin cuộc gọi và tin nhắn đi, đến giữa số điện thoại này với số điện thoại 0974549673 của Nguyễn Thị Ái L1, đến nay chưa có kết quả trả lời.

Mai Xuân L5 là người mang tên chủ tài khoản Ngân hàng M1 để L1 chuyển khoản thanh toán tiền lô, đề cho Mai Xuân H6.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành rà soát, xác minh, xác định 2 đối tượng nêu trên là Mai Xuân H6, sinh năm: 1977 và Mai Văn L4, sinh năm: 1983 cùng có HKTT tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định, đã triệu tập đối với Mai Xuân H6 và Mai Văn L4 để làm rõ hành vi, tuy nhiên hiện H6 và L4 không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Vì vậy Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến 2 đối tượng này để điều tra xử lý sau.

- Đối với đối tượng Đặng Văn M: Đã có hành vi sử dụng số điện thoại 0373413018 nhắn tin SMS đánh số lô, số đề với Nguyễn Thị Ái L1, tổng cộng trong 05 ngày với số tiền đánh và trúng là 1.690.000 đồng. Cơ quan CSĐT tiến hành triệu tập làm việc, tuy nhiên Mậu không có mặt tại địa phương, không ai rõ ở đâu. Cơ quan CSĐT chưa tiến hành làm việc được, do đó chưa đủ căn cứ xử lý đối với đối tượng này. Cơ quan CSĐT đã tách toàn bộ phần tài liệu này để điều tra xử lý sau.

- Đối với anh Trần Văn N, sinh năm 1969, trú tại: Xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định (là chồng L1): Không biết L1 lợi dụng việc bán xổ số để bán lô, đề cho khách nên không có căn cứ để xử lý đối với anh N đồng phạm về hành vi đánh bạc.

- Đối với người cho L1 thuê đặt bàn xổ số, được xác định là anh Lê Phúc C (sinh năm 1971; Nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm A, xã B, huyện G, tỉnh Nam Định), hiện anh C không có mặt tại địa phương, đang sinh sống ở nước ngoài nên Cơ quan CSĐT chưa có căn cứ xác minh, xử lý.

- Đối với khách qua đường mà L1 đã bán số lô, số đề: Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để xác định tên tuổi, địa chỉ đối tượng nên Cơ quan CSĐT tách ra để điều tra, xử lý sau.

*Cáo trạng số 143/CT-VKS-P2 ngày 30-11-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố:

- Các bị cáo Nguyên Thị Ái L6, Phạm Huy D về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS.

- Các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn L3, Phùng Văn K, Nguyễn Văn V về tội "Đánh bạc" khoản 1 Điều 321 BLHS

Tại phiên tòa sơ thẩm:

*Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung cáo trạng đã truy tố, đã xác định VKSND tỉnh Nam Định truy tố các bị cáo là đúng tội, không oan. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Ái L1 từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù.

Bị cáo Phạm Huy D từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù

Bị cáo Nguyễn văn Q2 từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án số 79/2022/HS-ST ngày 23-9-2022 Tòa án nhân dân huyện Giao Thuỷ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 21 tháng đến 24 tháng tù.

Bị cáo Phùng Văn K từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Bị cáo Phùng Văn L3 từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Bị cáo Phùng Văn K từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền của các bị cáo đã chiếm hưởng từ hành vi phạm tội mà có, cụ thể bị cáo L1 106.872.000 đồng, bị cáo D 160 triệu đồng, bị cáo Q2 35 triệu đồng, bị cáo K 19.050.000 đồng, bị cáo V 8 triệu đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng lời khai của người làm chứng; bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Từ khoảng cuối tháng 5/2023, lợi dụng vào việc bán xổ số cho Công ty TNHHMTV xổ số kiến thiết tỉnh N, Nguyễn Thị Ái L1 đã bán số lô, số đề trái phép cho Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V và một số đối tượng khác qua hình thức tin nhắn SMS, Z "Nguyễn L1" "Bảy", ứng dụng tin nhắn Telegram hoặc bằng hình thức trực tiếp mua ghi phiếu tickê tại bàn. Quá trình điều tra đã xác định, L1 đã bán số lô số đề trái phép 17 ngày có lượng tiền trị giá trong một ngày từ đủ 5.000.000 đồng trở lên, trong đó có 06 ngày lượng tiền trị giá trong một ngày trên 50.000.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Thị Ái L1 đã bán lô đề trái phép là 799.529.000 đồng, bị cáo L1 đã thu lời chiếm hưởng 106.872.000 đồng.

Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V đã mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị Ái L1, cụ thể như sau:

- Phạm Huy D đã 07 lần mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L1, mỗi lần mua có trị giá từ 5.000.000 đồng trở lên, trong đó có 04 lần mua số lô số đề trái phép có trị giá 50.000.000 đồng/1 lần. Tổng số tiền Phạm Huy D đã mua lô đề và thắng lô đề trái phép là 464.000.000 đồng, bị cáo D đã thu lời chiếm hưởng 160 triệu đồng.

- Nguyễn Văn Q1 đã 08 lần mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L1, mỗi lần mua có trị giá từ 5.000.000 đồng trở lên. Tổng số tiền Nguyễn Văn Q1 đã mua lô đề và thắng lô đề trái phép là 102.225.000 đồng, bị cáo Q1 đã thu lời chiếm hưởng 35 triệu đồng.

- Phùng Văn K đã 03 lần mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L1, mỗi lần mua có trị giá từ 5.000.000 đồng trở lên. Tổng số tiền Phùng Văn K đã mua lô đề và thắng lô đề trái phép là 30.355.000 đồng, bị cáo K đã thu lời chiếm hưởng 19.050.000 đồng.

- Phùng Văn L3 đã mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L1 vào ngày 01/9/2023 với số tiền là 15.750.000 đồng, bị cáo L3 chưa thu lời chiếm hưởng được đồng nào.

- Nguyễn Văn V đã mua số lô số đề trái phép với Nguyễn Thị L1 vào ngày 26/5/2023 với số tiền là 11.700.000 đồng, bị cáo V thu lời chiếm hưởng 8 triệu đồng.

Như vậy, Nguyễn Thị Ái L1, Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V đã có hành vi mua- bán số lô số đề trái phép, đều nhằm mục đích thắng- thua để thu tiền chiếm hưởng cá nhân. Hành vi của Nguyễn Thị Ái L1, Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc".

Đối với Nguyễn Thị Ái L1 có 06 ngày đã bán số lô số đề có trị giá tiền trên 50.000.000 đồng/1 ngày; Phạm Huy D có 04 ngày mua số lô số đề có trị giá tiền trên 50.000.000 đồng/1 ngày, nên Nguyễn Thị Ái L1, Phạm Huy D phải chịu trách nhiệm

hình sự với tình tiết định khung "Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc có trị giá 50.000.000 đồng trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS.

Đối với Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V đã mua số lô số đề đều có trị giá tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.0000 đồng/1 ngày, nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Trên các phương tiện thông tin đại chúng, Đảng và Nhà nước đã tuyên truyền giáo dục hành vi đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào nhằm mục đích được thua bằng tiền mà không được Nhà nước cho phép đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm, vì đây là một trong những nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm khác trong xã hội, dẫn đến xâm hại đạo đức - sức khoẻ con người, ảnh hưởng đến nền kinh tế của cộng đồng xã hội. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực, tự nhận thức và biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do mục đích tư lợi hám lời, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với tính chất tội phạm nghiêm trọng được thể hiện ở số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội địa phương, Vì vậy hành vi của các bị cáo cần được xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[3] Xếp vai trò các bị cáo trong vụ án:

- Nguyễn Thị Ái L1 là người trực tiếp bán số lô số đề trái phép nhiều lần cho các bị cáo trong cùng vụ án, với tổng số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất, nên bị cáo L1 giữ vai trò đầu vụ.

- Tiếp đến là bị cáo Phạm Huy D tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô số đề nhiều lần, với số tiền lớn, nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

- Các bị cáo Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V tham gia đánh bạc dưới hình thứ mua số lô số đề, với số tiền đánh bạc 01 lần không quá 50.000.000 đồng, nên giữ vai trò nhóm cuối trong vụ án.

[4] Khi lượng hình xét thấy:

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Thị Ái L1, Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, tham gia đánh bạc nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Văn Q1 phạm tội trong thời gian thử thách của bản trước, nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; đồng

thời bị cáo Q1 sẽ phải tổng hợp với hình phạt của bản án trước theo quy định tại khoản 5 Điều 65, Điều 56 BLHS.

Các bị cáo Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 BLHS.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS

Bị cáo Phùng Văn K tham gia quân đội và được tặng thưởng chứng nhận danh hiệu chiến sỹ giỏi, bố đẻ bị cáo là thương binh loại 1/8 nên, bị cáo Phùng Văn K sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Phạm Huy D được Cơ quan điều tra công an huyện G có văn bản xác nhận quá trình điều tra đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tích cực cung cấp nhiều thông tin giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc điều tra phòng chống tội phạm, nên bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ; đối chiếu với các quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực thi Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Thị Ái L1 giữ vai trò đầu vụ, bị cáo Phạm Huy D đánh bạc nhiều lần với số tiền lớn, bị cáo Nguyễn Văn Q1 phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, thì cần ấn định cho các bị cáo mức hình phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Bị cáo Phạm Huy D được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, s khoản 1 Điều 51 BLHS; nên Hội đồng xét xử sẽ dụng Điều 54 BLHS để ấn định cho bị cáo D mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố.

Đối với các bị cáo Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, đối chiếu với các quy định của pháp luật và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy có đủ điều kiện áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo K, L3, V được hưởng án treo, ở tại nơi cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, tự cải tạo lao động để khắc phục sửa chữa sai phạm.

Như vậy mới tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Đảng và Nhà nước đã đề ra đồng thời

cũng thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

[6] Hình phạt bổ sung:

Bị cáo Nguyễn Thị Ái L1 đánh bạc dưới hình thức bán số lô số đề trái phép nhằm mục đích thu lời bất chính, vì vậy cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Ái L1.

Các bị cáo Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V thực hiện hành vi phạm tội mang tính mưu lợi cá nhân nhất thời, đã bị truy thu toàn bộ số tiền chiếm hưởng bất chính từ hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử sẽ miễn hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo D, Q1, K, L3, V là phù hợp pháp luật.

[7] Trách nhiệm dân sự:

Số tiền các bị cáo đã thu lời chiếm hưởng từ hành vi phạm tội sẽ tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Cụ thể: Bị cáo Nguyễn Thị Ái L1 106.872.000 đồng; bị cáo Phạm Huy D 160 triệu đồng; bị cáo Nguyễn Văn Q1 35 triệu đồng; bị cáo Phùng Văn K 19.050.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn V 8 triệu đồng.

[8] Xử lý vật chứng:

- 06 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo Nguyễn Thị Ái L1, Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Nguyễn Văn V, qua điều tra và tranh tụng tại phiên toà xác định đều có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 20 triệu đồng đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Ái L1 là tiền bị cáo L1 bán số lô số đề trái phép - liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Những vật chứng đã thu giữ không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy

[9] Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Ái L1, Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V "Đánh bạc"

2.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm t khoản 1 Điều 51 và Điều 54 BLHS (đối với bị cáo D)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ái L1 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06-9-2023 đến ngày 23-11-2023)

Xử phạt bị cáo Phạm Huy D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-9-2023 đến ngày 15-9-2023)

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q1 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 BLHS: Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 23-9-2022 Tòa án nhân dân huyện Giao Thuỷ - tỉnh Nam Định đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q1 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q1 phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07-9-2023 (được trừ đi thời gian bị cáo Q1 đã bị tạm giữ trong bản án trước từ ngày 10-7-2022 đến ngày 19-7-2022)

2.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS; điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS (đối với bị cáo L3, V); khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS (đối với bị cáo K).

Xử phạt:

- Bị cáo Phùng Văn K 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Phùng Văn L3 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Văn V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phùng Văn K, Phùng Văn L3 cho UBND xã G- huyện G - tỉnh Nam Định; bị cáo Nguyễn Văn V cho UBND xã B - huyện G - tỉnh Nam Định; giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2.4. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 BLHS

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Ái L1 là 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà Nước.

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo đã thu lời chiếm hưởng từ hành vi phạm tội mà có, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Thị Ái L1 106.872.000 đồng; bị cáo Phạm Huy D 160 triệu đồng; bị cáo Nguyễn Văn Q1 35 triệu đồng; bị cáo Phùng Văn K 19.050.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn V 8 triệu đồng.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 20 triệu đồng đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Ái L1

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 06 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ vật chứng đã thu giữ không còn giá trị sử dụng.

(Chi tiết cụ thể ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 36/24 ngày 07-12-2023 giữa Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)

4. Án phí hình sự sơ thẩm:

Nguyễn Thị Ái L1, Phạm Huy D, Nguyễn Văn Q1, Phùng Văn K, Phùng Văn L3, Nguyễn Văn V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Báo các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- CA, VKS tỉnh NĐ
- Cục THA dân sự tỉnh Nam Định
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định
- Bị cáo; Người tham gia tt
- Lưu HS, tòa HS

Vũ Thị Mai Hương